ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO BA CÔNG KHAI NĂM 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Viện Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc Gia Hà Nội (VNU Information Technology Institute, viết tắt là VNU-ITI)
2. Địa chỉ: Nhà E3, số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
   Điện thoại: 02437547347, Email: iti@vnu.edu.vn
3. Loại hình cơ sở giáo dục: Viện nghiên cứu, cơ quản/tổ chức quản lý trực tiếp: Đại học Quốc gia Hà Nội
4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

- Sứ mệnh: Đào tạo chuyên gia chất lượng cao ở bậc sau đại học và tham gia đào tạo trình độ đại học cùng với các đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội; nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng, tư vấn và chuyển giao công nghệ; đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, bồi dưỡng, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ, phổ cập công nghệ mới cho các doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước trong lĩnh vực công nghệ thông tin – truyền thông nhằm góp phần phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.
- Tầm nhìn: Trở thành viện nghiên cứu và đào tạo xuất sắc, thuộc nhóm dẫn đầu trong lĩnh vực công nghệ thông tin và bán dẫn.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Viện CNTT – Đại học Quốc gia Hà Nội là một đơn vị thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội, do Thủ tướng thành lập từ năm 2001. Viện CNTT có sứ mệnh đào tạo chuyên gia chất lượng cao ở bậc tiến sỹ, tham gia đào tạo đại học và sau đại học thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin tại các trường đại học và các đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội; nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng, tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin – truyền thông, vi mạch bán dẫn nhằm góp phần phát triển kinh tế – xã hội của đất nước; đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, bồi

dưỡng, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ, phổ cập công nghệ mới cho các doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước.

- Viện CNTT hiện có ba trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ trọng điểm: (1) Trung tâm Nghiên cứu tiên tiến quốc tế về Trí tuệ nhân tạo ứng dụng (AIRC); (2) Trung tâm Nghiên cứu An toàn và An ninh Thông tin (CISS); (3) Trung tâm Nghiên cứu Thiết kế Vi mạch và Ứng dụng (CICA). Đội ngũ các nhà khoa học của Viện CNTT đang triển khai nhiều hoạt động nghiên cứu, đề tài, dự án cấp nhà nước, cấp bộ ngành, cấp ĐHQGHN và quốc tế liên quan đến các vấn đề công nghệ quan trọng như: khoa học dữ liệu; trí tuệ nhân tạo (AI); thực tại ảo/thực tại tăng cường (VR/AR); xử lý ảnh/video; an toàn thông tin; blockchain; Internet vạn vật (IoT); hệ thống nhúng; thiết kế vi mạch bán dẫn; công nghệ ASIC và FPGA, thiết kế bảo mật cho RFID… Một số sản phẩm khoa học công nghệ tiêu biểu như: Hệ thống nhận dạng phân loại trạng thái cảm xúc khuôn mặt người; Giải pháp nền tảng phần cứng – phần mềm cho hệ thống thiết bị IoT an toàn; Hệ tư vấn và hỗ trợ chẩn đoán bệnh theo tiếp cận tính toán mờ; Phần mềm chẩn đoán bệnh viêm quanh cuống trên ảnh X-quang nha khoa…
- Viện CNTT có mạng lưới hợp tác chặt chẽ với các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp khoa học công nghệ trong nước và quốc tế (Hoa Kỳ, Pháp, Đức, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Malaysia…). Trong thời gian qua, các nhà khoa học của Viện CNTT đã triển khai nhiều đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ hợp tác với các đối tác quốc tế, công bố nhiều công trình khoa học chung với các học giả quốc tế.
- Bên cạnh đó, Viện CNTT có 2 phòng chức năng: Phòng Hành chính Tổng hợp và Phòng Khoa học Công nghệ và Đào tạo.
- Về cơ sở vật chất, Viện hiện có phòng 03 thí nghiệm (Phòng thí nghiệm AIoT, Phòng thí nghiệm Chính phủ điện tử và Phòng thí nghiệm Thiết kế vi mạch và IoT), 03 phòng máy tính, 10 phòng làm việc cho cán bộ và nghiên cứu sinh cũng như các phòng họp phục vụ hội nghị, hội thảo.

6. Thông tin người đại diện theo pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ bao gồm:
   - Người đại diện theo pháp luật: GS.TS. Trần Xuân Tú
   - Địa chỉ làm việc: Nhà E3, số 144 Xuân Thủy, phường Cầu Giấy, Hà Nội
   - Điện thoại: 02437547347, Email: iti@vnu.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

- Viện CNTT được thành lập theo Quyết định số 14/2001/QĐ-TTg ngày 12/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại Đại học Quốc gia Hà Nội.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: Không có.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục

- Quyết định số 3856/QĐ-ĐHQGHN ngày 18/12/2020 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc bổ nhiệm ông Trần Xuân Tú giữ chức Viện trưởng Viện CNTT.
- Quyết định số 6256/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/12/2025 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc bổ nhiệm lại ông Trần Xuân Tú giữ chức Viện trưởng Viện CNTT.
- Quyết định số 1199/QĐ-ĐHQGHN ngày 06/4/2023 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc bổ nhiệm ông Lê Quang Minh giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện CNTT.
- Quyết định số 1711/QĐ-ĐHQGHN ngày 16/5/2023 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc bổ nhiệm ông Lê Hoàng Sơn giữ chức vụ Phó Viện trưởng Viện CNTT.
- Quyết định số 126/QĐ-CNTT ngày 23/4/2025 của Viện trưởng Viện CNTT về việc phân công công tác của Viện trưởng và các Phó Viện trưởng Viện CNTT.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

- Quy chế tổ chức và hoạt động: theo Quyết định số 4017/QĐ-ĐHQGHN ngày 19/10/2015 của Giám đốc ĐHQGHN ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Viện CNTT.

Chức năng:

- Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và phát triển các sản phẩm ứng dụng trong lĩnh vực công nghệ thông tin và khoa học tính toán.
- Đào tạo trình độ tiến sỹ; phối hợp các trường đại học thành viên thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội đào tạo trình độ thạc sỹ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và khoa học

tính toán; thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng khác theo quy định của Nhà nước và của Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Tham mưu, tư vấn và cung cấp các dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý và các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Tư vấn và dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và khoa học tính toán.

Nhiệm vụ:

- Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phát triển sản phẩm ứng dụng:
  - Triển khai các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu cơ bản về công nghệ thông tin và khoa học tính toán.
  - Nghiên cứu ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông; nghiên cứu phát triển các sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin và các sản phẩm bảo đảm an ninh, an toàn mạng thông tin.
- Đào tạo, bồi dưỡng
  - Tổ chức đào tạo trình độ tiến sỹ; phối hợp các trường đại học thành viên thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội đào tạo trình độ thạc sỹ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, an ninh và an toàn mạng, khoa học tính toán.
  - Tổ chức các khóa đào tạo nghề nghiệp ngắn hạn (lập trình viên cao cấp, chuyên gia phân tích hệ thống); bồi dưỡng nâng cao trình độ khoa học và công nghệ, phổ cập công nghệ mới, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin.
- Tham mưu cho Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội trong công tác quản lý và cung cấp các dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý và các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Đại học Quốc gia Hà Nội; tổ chức nghiên cứu và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong và ngoài Đại học Quốc gia Hà Nội .
- Cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế, triển khai và chuyển giao công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hạ tầng kỹ thuật; xây dựng các ấn phẩm chuyên ngành về công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội giao.

e) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có)

- Quyết định số 123/QĐ-CNTT ngày 21/11/2023 về việc thành lập Trung tâm nghiên cứu tiên tiến quốc tế về Trí tuệ nhân tạo ứng dụng trực thuộc Viện CNTT;
- Quyết định số 62/QĐ-CNTT ngày 03/3/2025 về việc thành lập Trung tâm Nghiên cứu An toàn và An ninh Thông tin trực thuộc Viện CNTT;
- Quyết định số 63/QĐ-CNTT ngày 03/3/2025 về việc thành lập Trung tâm Nghiên cứu Thiết kế Vi mạch và Ứng dụng trực thuộc Viện CNTT;

f) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

DANH SÁCH LÃNH ĐẠO

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Email	Địa chỉ
1.	Trần Xuân Tú	Ban lãnh đạo Viện CNTT	Viện trưởng	tutx@vnu.edu.vn	Nhà E3, 144 Xuân thủy, Cầu giấy, HN
2.	Lê Quang Minh		Phó Viện trưởng	quangminh@vnu.edu.vn	
3.	Lê Hoàng Sơn			sonlh@vnu.edu.vn	
4.	Vũ Đức Anh	Phòng HC-TH	Trưởng phòng	anhvd@vnu.edu.vn	
5.	Dương Quang Khánh	Phòng KHCN&ĐT	Trưởng phòng	khanhdq@vnu.edu.vn	

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục (nếu có): Theo phụ lục danh mục đính kèm

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2025
1	Tỷ lệ người học quy đổi trên giảng viên	2,67
2	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	100%
3	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	100%

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	**Giảng viên toàn thời gian**						
	Công nghệ thông tin	9	0	0	9	1	3
2	**Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động**						
	Công nghệ thông tin	6	0	0	6	1	1

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ

TT	Chỉ số	Năm 2025
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	1
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	7
3	Tỷ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	44%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2025
1.	Diện tích đất/người học (m2)	61,7
2.	Diện tích sàn/người học (m2)	41,7
3.	Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	100%
4.	Số đầu sách/ngành đào tạo	0
5.	Số bàn sách/ngành đào tạo	0
6.	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	100%
7.	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	1.200

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn (m2)
1	Trụ sở chính	Nhà E3, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội	740	500
2	Không gian đổi mới sáng tạo	Khu đô thị Đại học Quốc gia Hà Nội, Hòa Lạc, Hà Nội	900	900
3	Phân hiệu…			

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm	Kinh phí (triệu đồng)
1	Xây mới tòa nhà…		
2	Nâng cấp tòa nhà…		
3	Đầu tư mới phòng thí nghiệm…		
4	Nâng cấp phòng thí nghiệm…		

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định cơ sở giáo dục: Chưa đăng ký kiểm định các chương trình đào tạo

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo
1	Tỷ lệ nhập học trung bình 3 năm	93%
2	Tỷ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	100%
3	Tỷ lệ thôi học	0%
4	Tỷ lệ thôi học năm đầu	0%
5	Tỷ lệ tốt nghiệp	45%
6	Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn	0%
7	Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên	100%
8	Tỷ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	100%
9	Tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn	100%

2. Quy mô đào tạo, tuyển mới, tốt nghiệp trong năm

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm
I	**Đại học**				
II	**Thạc sĩ**				
III	**Tiến sĩ**	20	10	3	100%
1	Quản lý hệ thống thông tin	3	1	3	100%
2	Khoa học và Kỹ thuật máy tính	17	10	0	100%

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2025
1	Tỷ trọng thu khoa học – công nghệ	51%
2	Số công bố khoa học/giảng viên	6,2
3	Số công bố WoS, Scopus/giảng viên	6,2

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện năm 2025
1	Đề tài cấp Nhà nước	2	3.028
2	Đề tài cấp bộ, Tỉnh	6	4.725
3	Đề tài cấp cơ sở	0	-
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)	0	-
5	Đề tài hợp tác quốc tế	1	941
	Tổng số	**9**	**8.694**

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	Năm 2025
1	Tổng số bài báo khoa học được HĐGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS/Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	1 bài báo
2	Tổng số công bố WoS/Scopus tất cả các lĩnh vực	54

3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	1 sách chuyên khảo
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế (được chấp nhận đơn hợp lệ)	05 bằng độc quyền sáng chế; và 07 sáng chế được chấp nhận đơn hợp lệ
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích	0

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

TT	Chỉ số đánh giá	Năm 2025
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	6%
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	17%

2. Kết quả thu chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	Năm 2025
A	**TỔNG THU HOẠT ĐỘNG**	12.293.159.648
I	**Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư**	4.184.000.000
II	**Thu giáo dục và đào tạo**	1.979.359.648
1	Học phí, lệ phí từ người học	929.400.000
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	
4	Thu khác	1.049.959.648
III	**Thu khoa học và công nghệ**	6.129.800.000
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	
3	Thu khác	6.129.800.000
IV	**Thu khác (thu nhập ròng)**	
B	**TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG**	11.982.869.199
I	**Chi lương, thu nhập**	4.708.997.199
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	2.298.997.199

2	Chi lương thu nhập cho cán bộ khác	2.410.000.000
II	**Cơ sở vật chất và dịch vụ**	7.225.872.000
1	Chi cho đào tạo	
2	Chi cho nghiên cứu	6.129.800.000
3	Chi cho phát triển đội ngũ	
4	Chi phí chung và chi khác	1.096.072.000
III	**Chi hỗ trợ người học**	**48.000.000**
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	
2	Chi hoạt động nghiên cứu	48.000.000
3	Chi hoạt động khác	
V	**Chi khác**	
C	**CHÊNH LỆCH THU CHI**	**310.290.449**

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

VIỆN TRƯỞNG

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Trần Xuân Tú

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN NỘI BỘ CỦA VIỆN CNTT

STT	Lĩnh vực	Số ký hiệu	Ngày ban hành	Nội dung	Loại văn bản
1.	Đào tạo	130/QĐ-CNTT	28/11/2023	Ban hành đề cương chương trình đào tạo Quản lý hệ thống thông tin	Quyết định
2.	Đào tạo	131/QĐ-CNTT	28/11/2023	Ban hành đề cương chương trình đào tạo Khoa học và Kỹ thuật máy tính	Quyết định
3.	Đào tạo	105/QĐ-CNTT	19/10/2023	Ban hành chương trình đào tạo Khoa học và Kỹ thuật máy tính (điều chỉnh)	Quyết định
4.	Đào tạo	108/QĐ-CNTT	19/10/2023	Ban hành chương trình đào tạo Quản lý hệ thống thông tin (điều chỉnh)	Quyết định
5.	Đào tạo	11/QĐ-CNTT	22/01/2024	Thu học phí	Quyết định
6.	Đào tạo	69/QĐ-CNTT	21/6/2024	Ban hành quy định quản lý đào tạo, cấp phát chứng chỉ, chứng nhận	Quyết định
7.	Khoa học Công nghệ	295/TB-CNTT	28/12/2021	Quy định về việc thống nhất cách ghi một số thông tin liên quan đến việc công bố công trình khoa học.	Thông báo
8.	Khoa học Công nghệ	31/CNTT-KHCN	26/01/2024	Hỗ trợ trả phí công bố công trình khoa học trên kỷ yếu hội nghị quốc tế thuộc danh mục cơ sở dữ liệu WoS/Scopus.	Công văn
9.	Khoa học Công nghệ	138/QĐ-CNTT	22/11/2024	Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị khoa học và công nghệ tại Viện CNTT	Quyết định
10.	Khoa học Công nghệ	137/QĐ-CNTT	22/11/2024	Quy định quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống trang thiết bị khoa học và công nghệ tại Viện CNTT	Quyết định
11.	Khoa học Công nghệ	116/QĐ-CNTT	16/10/2024	Quy định tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học và công nghệ tại Viện CNTT	Quyết định
12.	Khoa học Công nghệ	64/QĐ-CNTT	03/06/2024	Quy định tạm thời về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở	Quyết định

13.	Khoa học Công nghệ	46/QĐ-CNTT	18/2/2025	Quy định khuyến khích hoạt động Sở hữu trí tuệ và Đổi mới sáng tạo	Quyết định
14.	Hành chính Tổng hợp	20/QĐ-CNTT	22/01/2025	Giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs) năm 2025 cho các đơn vị thuộc Viện CNTT	Quyết định
15.	Hành chính Tổng hợp	23/QĐ-CNTT	01/02/2024	Ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu tiên tiến quốc tế về Trí tuệ nhân tạo ứng dụng trực thuộc Viện CNTT	Quyết định
16.	Hành chính Tổng hợp	32/QĐ-CNTT	05/3/2024	Chi tiền hỗ trợ đi làm xa đối với viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở Hòa Lạc	Quyết định
17.	Hành chính Tổng hợp	38/QĐ-CNTT	18/3/2024	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Viện CNTT	Quyết định
18.	Hành chính Tổng hợp	53/QĐ-CNTT	07/5/2024	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Viện CNTT	Quyết định
19.	Hành chính Tổng hợp	123/QĐ-CNTT	21/11/2023	Thành lập Trung tâm nghiên cứu tiên tiến quốc tế về Trí tuệ nhân tạo ứng dụng trực thuộc Viện CNTT	Quyết định
20.	Hành chính Tổng hợp	62/QĐ-CNTT	03/3/2025	Thành lập Trung tâm Nghiên cứu An toàn và An ninh Thông tin trực thuộc Viện CNTT	Quyết định
21.	Hành chính Tổng hợp	63/QĐ-CNTT	03/3/2025	Thành lập Trung tâm Nghiên cứu Thiết kế Vi mạch và Ứng dụng trực thuộc Viện CNTT	Quyết định
22.	Hành chính Tổng hợp	126/QĐ-CNTT	23/4/2025	Phân công công tác của Viện trưởng và các Phó Viện trưởng Viện CNTT	Quyết định